TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2019/QĐST-DS	*Dầu Tiếng, ngày 30 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Ngọc Lan

Thư ký phiên họp: Ông Ngô Nguyễn Minh Sơn.

***Đại diện Viện* Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp:** Ông Trương Quốc Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 48/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 45/2019/QĐST-DS ngày 22 tháng 7 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà A, sinh năm 1962; HKTT: Ấp T, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà B, sinh năm 1972; HKTT: Ấp H, xã K, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà A yêu cầu Tòa án công nhận nội dung hòa giải thành, cụ thể:

- Bà B có trách nhiệm thanh toán cho bà A số tiền 125.000.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

- Kể từ ngày bà A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà B không thanh toán được số tiền nói trên thì bà B còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Lệ phí: Bà A tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến

của đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng nhận định.

[1] Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà A yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa bà A và bà B về việc tranh chấp hợp đồng dân sự (vay tài sản). Sau khi được Trung tâm hòa giải – Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng hòa giải, bà A và bà B đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc. Việc hòa giải được ghi nhận bằng biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019, các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[2] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát về phần các thủ tục tố tụng cũng như về nội dung vụ việc là phù hợp pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của đương sự.

- Căn cứ các Điều 366, 367, 369, 370, 416, 417, 419 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 48/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 7 năm 2019, cụ thể như sau:

- Bà B có trách nhiệm thanh toán cho bà A số tiền 125.000.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

- Kể từ ngày bà A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà B không thanh toán được số tiền nói trên thì bà B còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Điều 2. Lệ phí:

Bà A tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà A đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031716 ngày 04/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Trung tâm hòa giải – Đối thoại;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Thị Ngọc Lan